

Bản án số: 58/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 18/8/2020.

Về việc “Xin ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xử án gồm:

Chủ tọa phiên tòa- Thẩm phán: Bà Vũ Thị Thanh Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Đô

2. Ông Đỗ Văn Hòa

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết tham gia phiên tòa:
Bà Trương Thị Mỹ Thuận.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Nhân- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 18 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 299/2020/TLST-HNGĐ ngày 24/6/2020 “V/v: Ly hôn” và theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 316/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 27/7/2020, giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Ông Lê Văn T, sinh năm: 1978 (có mặt).

-Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thanh Th, sinh năm: 1981 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Khu phố 02, phường H, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

*** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn ông Lê Văn T trình bày:**

Về quan hệ hôn nhân: ông và bà Th tự tìm hiểu, quen biết nhau, yêu thương và về chung sống với nhau vào 1998, nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định.

Trong quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng thời gian về sau thì vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống nên thường xảy ra cãi vã, đời sống vợ chồng không hạnh phúc. Ông đã nhiều lần cố gắng hòa giải để vợ chồng chung sống với nhau nhưng không cải thiện. Nay ông nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Th.

Về con chung: có 02 con chung là Lê Thị Kim Th (nữ), sinh ngày 09/10/1999 và Lê Thị Kim N (nữ), sinh ngày 04/6/2002. Hiện nay các con đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Về tài sản chung và nợ chung: ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa ông T trình bày: vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với bà Th để ổn định cuộc sống vì tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn để chung sống với nhau được.

*** Bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh Th trình bày:**

Về quan hệ hôn nhân: bà và ông T tự tìm hiểu, quen biết nhau, yêu thương và về chung sống với nhau vào 1998, nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định.

Trong quá trình chung sống thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc nhưng đến năm 2019 thì vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông T có quan hệ bên ngoài, từ đó vợ chồng bắt đầu xảy ra cãi vã. Bà đã nhiều lần khuyên nhủ ông T quay về sống cùng để lo cho các con nhưng ông T vẫn không nghe. Hiện nay bà và ông T đã sống ly thân với nhau khoảng hơn 02 tháng, mạnh ai nấy sống, không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay ông T làm đơn xin ly hôn thì bà cũng đồng ý vì nhận thấy tình cảm không còn, không thể hàn gắn để chung sống với nhau được.

Về con chung: có 02 con chung là Lê Thị Kim T (nữ), sinh ngày 09/10/1999 và Lê Thị Kim N (nữ), sinh ngày 04/6/2002. Hiện nay các con đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Về tài sản chung và nợ chung: bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo biên bản xác minh ngày 10/7/2020 tại UBND phường H, thành phố P thể hiện: Ông Lê Văn T, sinh năm 1978. Hộ khẩu thường trú tại khu phố 02, phường H, thành phố P, tỉnh Bình Thuận từ đó đến nay không làm thủ tục đăng ký kết hôn với ai.

Ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Thanh Th chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1998 đến nay nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn.

Tại biên bản ghi lời khai đề ngày 27/7/2020, bà Nguyễn Thị Thanh Th trình bày bà đã nhận được quyết định đưa vụ án ra xét xử vào ngày 18/8/2020, nhưng do bận công việc nên bà không thể tham gia phiên tòa được. Bà đề nghị Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà và bà cam đoan không có khiếu nại hay thắc mắc gì.

Vụ việc đã được hòa giải nhưng không thành.

Sau khi những người tham gia tố tụng trình bày ý kiến, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết phát biểu ý kiến về việc tuân thủ theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký của nguyên đơn; bị đơn kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng dân sự quy định. Bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh Th đề nghị giải quyết vắng. Việc Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: về quan hệ hôn nhân tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng giữa ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Thanh Th; về con chung: hiện

các con đã trưởng thành và có khả năng lao động; về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về trình tự thủ tục tố tụng : Bị đơn bà Nguyễn Thị Thanh Th cư trú tại khu phố 02, phường H, thành phố P, Bình Thuận. Căn cứ theo qui định tại khoản 01 Điều 28, điểm a khoản 01 điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn T về việc “*Ly hôn*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

Về sự vắng mặt của bị đơn: Theo biên bản ghi lời khai của bị đơn đề ngày 27/7/2020, bà Th xác định đã nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng vào ngày 18/8/2020 do bận công việc nên bà không thể tham gia phiên tòa và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt bà. Căn cứ vào khoản 1 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Thanh Th tự nguyện về chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1998 đến nay, tuy nhiên ông bà không đi đăng ký kết hôn theo quy định mà chỉ tổ chức cưới theo phong tục tập quán địa phương. Tại phiếu xác minh ngày 06/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận thì UBND phường Hàm Tiến xác định “*Ông Lê Văn T, sinh năm 1978. Hộ khẩu thường trú tại khu phố 02, phường H, thành phố P, tỉnh Bình Thuận từ đó đến nay không làm thủ tục đăng ký kết hôn với ai. Ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Thanh Th chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1998 đến nay nhưng không làm thủ tục đăng ký kết hôn*”.Do vậy quan hệ hôn nhân giữa ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Thanh Th là cuộc hôn nhân bất hợp pháp, không được pháp luật bảo vệ. Căn cứ vào khoản 1 điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình quy định: “*Việc kết hôn phải được đăng ký và do cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện theo quy định của Luật này và pháp luật về hộ tịch. Việc kết hôn không được đăng ký theo quy định tại khoản này thì không có giá trị pháp lý*” và khoản 4 Điều 3 Thông tư liên tịch số: 01/2016/TTLT - TANDTC- VKSNDTC-BTP, ngày 06 tháng 01 năm 2016 của Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ tư pháp hướng dẫn thi hành một số quy định của Luật hôn nhân và gia đình: Hội đồng xét xử, xét thấy cần tuyên bố không công nhận quan hệ giữa ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Thanh Th là quan hệ vợ chồng.

[3] Về con chung: ông bà khai có 02 con chung là Lê Thị Kim T (nữ), sinh ngày 09/10/1999 và Lê Thị Kim N (nữ), sinh ngày 04/6/2002. Hiện nay các con đã đủ 18 tuổi và có khả năng lao động nên không đặt ra để giải quyết

[4] Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí : Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30-12-2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì ông Lê Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình theo quy định.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 228 và Điều 235 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 09 và Điều 14 Luật Hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Luật thi hành án dân sự.

2/ Tuyên xử:

- **Về quan hệ hôn nhân**: Tuyên bố không công nhận quan hệ giữa ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Thanh Th là quan hệ vợ chồng.

- **Về con chung**: ông bà khai có 02 con chung là Lê Thị Kim T (nữ), sinh ngày 09/10/1999 và Lê Thị Kim N (nữ), sinh ngày 04/6/2002. Hiện nay các con đã trưởng thành và có khả năng lao động do vậy không đặt ra vấn đề giải quyết.

- **Về tài sản chung và nợ chung**: ông bà không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

3/ **Án phí**: Ông Lê Văn T nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân gia đình. Ông T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007640 ngày 24/6/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Thiết.

Án xử công khai có mặt nguyên đơn, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận :

-Tòa án Tỉnh;

-VKS Tp.Phan Thiết;

-Chi cục THADS Tp. Phan Thiết;

-Đương sự;

-Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Thanh Hòa